

Bản tin

TIÊU ĐIỂM NGÀNH HÀNG

Phát hành ngày 02/02/2024



MỤC LỤC

Trang

NGÀNH NGÂN HÀNG	3
NGÀNH CHỨNG KHOÁN	6
NGÀNH BẤT ĐỘNG SẢN DÂN CƯ, THƯƠNG MẠI	7
NGÀNH BẤT ĐỘNG SẢN KHU CÔNG NGHIỆP	8
NGÀNH XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG	9
NGÀNH DẦU KHÍ	10
NGÀNH THÉP	12
NGÀNH ĐIỆN	14
NGÀNH BÁN LẺ VÀ HÀNG TIÊU DÙNG	15
NGÀNH DỆT MAY	16
NGÀNH THỦY SẢN	17
NGÀNH DƯỢC PHẨM	17
NGÀNH CHĂN NUÔI	18
NGÀNH PHÂN BÓN	18

NGÀNH CẢNG – VẬN TẢI BIỂN	19
NGÀNH HÀNG KHÔNG	21
SỐ LIỆU THỊ TRƯỜNG	23

NGÀNH NGÂN HÀNG

- ✓ **Nợ công cách xa mức trần, cơ cấu nợ chuyển biến tích cực.** Trong bối cảnh nợ công toàn cầu cao kỷ lục, quy mô nợ công Việt Nam đến cuối năm 2023 khoảng 37% GDP, nợ Chính phủ khoảng 34% GDP và cách xa mức trần Quốc hội đề ra. Cơ cấu nợ cũng dịch chuyển theo hướng tích cực khi dư nợ trong nước tăng lên, chiếm khoảng 71% dư nợ Chính phủ. Mức dư nợ này thấp hơn nhiều so với mức trung bình năm 2023 của các quốc gia có mức xếp hạng tín nhiệm BB là 52,8% GDP và BBB là 54,9% GDP.
- ✓ **Lãi suất huy động vẫn tiếp tục bị 'nhấn chìm':** kể từ đầu tháng 1/2024 đến nay, 30 NH đã giảm LS huy động. Trong đó, Vietcombank áp dụng mức LS thấp nhất là 3%/năm. Các NH còn lại của nhóm Big 4 giữ chung ở mức 3,2%/năm. Mức LS huy động hiện tại đã giảm xuống sâu hơn giai đoạn Covid-19 và thấp nhất trong nhiều năm trở lại đây. mặt bằng LS huy động vốn VND đã chứng kiến sóng giảm mạnh và toàn diện nhất trong 10 năm gần đây, với mức giảm 4-5%/năm tại dải kỳ hạn trên 6 tháng và giảm 2-3%/năm với kỳ hạn dưới 6 tháng. Chênh lệch giữa LS kỳ hạn ngắn và kỳ hạn dài (12 tháng và 6 tháng) cũng có xu hướng thu hẹp mạnh từ mức 0,6%/năm thời điểm đầu năm 2023 về mức 0,4%/năm hiện tại).
- ✓ **Đề xuất thành lập Sàn giao dịch vàng để quản lý hiệu quả.** Trong một tọa đàm về giải pháp phát triển vàng mới đây, nhiều ý kiến cho rằng cần xóa bỏ thế độc quyền kinh doanh vàng miếng và lập sàn giao dịch vàng. Cụ thể, GS. TS Hoàng Văn Cường, Đại biểu Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Tài chính ngân sách của Quốc hội cho rằng, người Việt thường có tâm lý phòng ngừa rủi ro, phòng cho tương lai nên có tâm lý tích trữ cao. Do vậy, việc người dân có nhu cầu sở hữu, mua, bán vàng miếng, không chỉ để “trang sức” mà thực sự là tích trữ, có tài sản phòng thân.
- ✓ **Xử lý nợ xấu đối mặt nhiều khó khăn.** Tuy kinh tế (KT) Việt Nam (VN) đang có tín hiệu khởi sắc và được dự báo tích cực hơn sv 2023 nhưng các chuyên gia đánh giá mục tiêu tăng trưởng GDP 2024 ở mức 6-6,5% là không dễ. Đặc biệt tài sản đảm bảo (TSDB) của các khoản nợ xấu đa phần là bất động sản (BDS). Do đó, khi thị trường BĐS trầm lắng, các tổ chức tín dụng (TCTD) cũng khó kiếm được người mua nợ phù hợp. Ngoài ra, theo chia sẻ của các ngân hàng (NH), chính sách cơ cấu lại nợ theo Thông tư 02/2023/TTNHNN hết hiệu lực vào 30/6/2024 sẽ tạo áp lực rất lớn về trả nợ cho doanh nghiệp (DN).
- ✓ **Chi phí dự phòng của ngân hàng tăng mạnh tại nhiều ngân hàng,** nhất là các ngân hàng cỡ vừa (HDB, EIB, VIB, TPB, SHB, MSB...). Trước bối cảnh nợ xấu có xu hướng đi lên buộc nhà băng tăng trích dự phòng rủi ro, điều này đã tác động lên kết quả kinh doanh và dự báo nợ xấu tại các ngân hàng sẽ còn tăng.

Bảng: Chi phí dự phòng tín dụng các ngân hàng

Mã ngân hàng	Chi phí dự phòng tín dụng 2022 (Tỷ VND)	Chi phí dự phòng tín dụng 2023 (Tỷ VND)	Thay đổi (%)
ACB	(70,81)	(1.804,23)	2447,8%
BID	(24.015,49)	(20.294,57)	-15,5%
CTG	(24.163,18)	(25.115,14)	3,9%
EIB	(103,59)	(694,40)	570,3%
HDB	(3.068,34)	(4.267,75)	39,1%

LPB	(3.173,74)	(2.826,04)	-11,0%
MBB	(8.047,68)	(6.087,03)	-24,4%
MSB	(478,51)	(1.646,75)	244,1%
OCB	(1.067,46)	(1.126,61)	5,5%
SHB	(5.260,02)	(7.411,65)	40,9%
SSB	(1.174,74)	(1.200,29)	2,2%
STB	(8.881,50)	(3.688,11)	-58,5%
TCB	(1.936,29)	(3.921,07)	102,5%
TPB	(1.843,64)	(3.946,27)	114,0%
VCB	(9.464,22)	(4.564,88)	-51,8%
VIB	(1.279,61)	(4.846,59)	278,8%
VPB	(22.461,23)	(24.844,44)	10,6%
Tổng	(116.490,04)	(118.285,81)	1.542%

Nguồn: Các ngân hàng, ABS Research

Tin doanh nghiệp

- ✓ **VCB:** Theo BCTC hợp nhất vừa công bố, Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank, HOSE: VCB) báo lãi trước thuế quý 4/2023 gần 11,694 tỷ đồng, giảm 6% so với cùng kỳ năm trước, dù được hoàn nhập gần 1,500 tỷ đồng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng. Tính riêng quý 4, hầu hết hoạt động kinh doanh của Vietcombank đều đi lùi so với cùng kỳ năm trước. Nguồn thu chính sụt giảm 14% khi chỉ thu được 12,801 tỷ đồng thu nhập lãi thuần. Các nguồn thu phi tín dụng đều đi lùi như lãi từ dịch vụ (-22%), lãi từ kinh doanh ngoại hối (-25%), hoạt động mua bán chứng khoán kinh doanh báo lỗ trong khi cùng kỳ có lãi. Ở phía nguồn vốn, các khoản nợ Chính phủ và NHNN giảm đến 97% (chỉ còn 1,679 tỷ đồng), tiền vay TCTD khác tăng 90% (19,875 tỷ đồng), tiền gửi khách hàng tăng 12% (gần 1.4 triệu tỷ đồng). Điểm sáng duy nhất đến từ lãi từ hoạt động khác tăng 11% lên mức 2,272 tỷ đồng nhờ khoản thu đột biến 1,649 tỷ đồng từ nghiệp vụ hoán đổi lãi suất.
- ✓ **BID:** BCTC hợp nhất cho thấy Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV, HOSE: BID) lãi trước thuế năm 2023 gần 27,650 tỷ đồng, tăng 21% so với năm trước nhờ thu nhập ngoài lãi tăng trưởng mạnh và giảm trích lập dự phòng rủi ro tín dụng. Nguồn thu phi tín dụng đẩy lãi trước thuế BIDV tăng 21% trong năm 2023. Tính chung cả năm 2023, hoạt động chính của Ngân hàng đi ngang khi chỉ thu được 56,136 tỷ đồng thu nhập lãi thuần. Trong khi đó thu ngoài lãi lại tăng trưởng mạnh so với năm trước. Lãi từ dịch vụ tăng 16% (6,572 tỷ đồng), lãi từ kinh doanh ngoại hối tăng 50% (4,707 tỷ đồng). Đáng chú ý, hoạt động mua bán chứng khoán kinh doanh thu được 305 tỷ đồng tiền lãi, trong khi năm trước báo lỗ. Lãi từ mua bán chứng khoán đầu tư tăng đột biến lên 2,871 tỷ đồng trong khi năm trước chỉ dừng ở mức 258 tỷ. Thêm vào đó, BIDV giảm

15% chi phí dự phòng rủi ro tín dụng, chỉ còn trích 20,294 tỷ đồng, do đó Ngân hàng lãi trước thuế gần 27,649 tỷ đồng trong năm 2023, tăng 21%.

- ✓ **CTG:** VietinBank bảo lãi trước thuế năm 2023 hơn 25.000 tỷ đồng, tổng tài sản vượt 2 triệu tỷ, CASA lọt Top 5 toàn ngành. Lũy kế cả năm 2023, tổng thu nhập hoạt động của nhà băng này đạt 70.658 tỷ đồng, tăng 10,2% so với năm 2022. Trong khi đó, chi phí hoạt động tăng nhẹ hơn, chỉ tăng 6,5% lên 20.443 tỷ đồng. Theo đó, tỷ lệ CIR (chi phí hoạt động/tổng thu nhập) tiếp tục được cải thiện từ 29,9% xuống 28,9%. Đây là một trong những ngân hàng có tỷ lệ CIR thấp nhất hiện nay. Theo đó, lợi nhuận trước thuế VietinBank năm 2023 đạt 25.100 tỷ đồng, tăng 18,8% so với cùng kỳ và hoàn thành kế hoạch kinh doanh. Ngân hàng đứng vị trí thứ 5 trong bảng xếp hạng lợi nhuận năm vừa qua của toàn ngành.
- ✓ **Một số thông tin thêm về các ngân hàng mới công bố KQKD Q4/2023:**
 - **VPB:** Mở rộng về quy mô, VPBank nâng tổng số khách hàng lên hơn 30 triệu. Hệ số CAR đạt 17%, dẫn đầu về hệ số an toàn vốn
 - **EIB:** Eximbank báo lãi trước thuế 2.720 tỷ đồng trong năm 2023
 - **MBB:** Ngân hàng MB có tổng tài sản gần 1 triệu tỷ đồng. Lợi nhuận MB vượt tỷ USD năm 2023, tỷ lệ CASA trên 40%
 - **SHB:** Báo lãi 9.245 tỷ đồng, gia tăng bộ đệm dự phòng rủi ro
 - **LPB:** Hoàn thành mục tiêu kinh doanh năm 2023, nợ xấu thuộc nhóm thấp nhất ngành
 - **HDB:** HDBank đạt 13.017 tỷ lợi nhuận, đẩy mạnh tài chính xanh và chuyển đổi số toàn diện
 - **ABB:** ABBank lỗ ròng 111 tỷ quý 4, nợ xấu tiếp tục tăng

Bảng: Tổng hợp KQKD 2023 của một số ngân hàng lớn

Mã	LNTT2023 Đơn vị: Tỷ VND	Thay đổi LNTT so với 2022 (%)	Tăng trưởng tín dụng 2023 (%)	NIM tại thời điểm cuối 2023 (%)
ACB	20.068,00	17,26%	17,95%	3,87%
BID	27.649,76	20,17%	17,07%	2,57%
CTG	25.100,06	19,83%	16,10%	2,87%
EIB	2.719,63	-26,68%	7,52%	2,47%
HDB	13.016,73	26,77%	30,14%	4,83%
LPB	7.039,39	23,72%	17,92%	3,23%
MBB	26.306,09	15,74%	33,66%	4,79%
MSB	5.829,91	0,74%	23,13%	4,10%

OCB	5.227,10	19,09%	20,37%	3,58%
SHB	9.244,52	-4,59%	13,26%	3,61%
SSB	4.616,36	-8,93%	16,66%	3,01%
STB	9.595,00	51,36%	9,74%	3,69%
TCB	22.888,23	-10,48%	23,27%	4,02%
TPB	5.588,70	-28,61%	27,28%	3,93%
VCB	41.243,69	10,37%	10,84%	3,01%
VIB	10.703,16	1,15%	14,50%	4,70%
VPB	10.987,18	-48,22%	29,90%	5,59%
Tổng	247.823,50	78.69 %		

Nguồn: Các ngân hàng, ABS Research

NGÀNH CHỨNG KHOÁN

- ✓ **Dòng vốn lớn từ các quỹ đầu tư ngoại sẽ 'đổ bộ' vào thị trường chứng khoán Việt Nam.** Trong đánh giá gần nhất của MSCI và FTSE, năm 2023, VN còn thiếu nhiều tiêu chí và cần phải cải thiện để sớm được nâng hạng thị trường chứng khoán (TTCK). Dự kiến theo tiến trình, TTCK VN khả năng được FTSE xem xét nâng hạng chính thức từ tháng 9/2024 đến tháng 3/2025 và FTSE chính thức nâng hạng vào tháng 9/2025. Theo ước tính của ABS, trong trường hợp nếu MSCI và FTSE nâng hạng lên TTCK mới nổi sẽ có 3,5-4 tỷ USD mua mới các cổ phiếu. Ước tính dựa trên giả định tỷ trọng các cổ phiếu VN được mua mới ở mức bình quân #0,7%, tương đương với tỷ trọng của các cổ phiếu TTCK Philippines (FTSE xếp hạng TTCK mới nổi sơ cấp).
- ✓ **Ngành chứng khoán còn dư địa cho vay margin thêm gần 12 tỷ USD.** Tỷ lệ dư nợ margin trên VCSH tại cuối 2023 của ngành chứng khoán đạt gần 73%, cao hơn đáng kể so với cuối năm 2022 (57%) song vẫn thấp hơn giai đỉnh lịch sử khi VN-Index quanh 1.500 điểm. Dư địa cho vay margin toàn ngành ước tính đạt khoảng 12 tỷ USD. VCSH có xu hướng tăng dần theo thời gian, con số hiện tại (cuối năm 2023) đạt cao nhất với gần 232.000 tỷ đồng. Theo quy định, công ty chứng khoán (CTCK) không được cho vay margin quá 2 lần (200%) VCSH. Như vậy, dư địa cho vay vẫn còn xấp xỉ 295.000 tỷ đồng, tương đương với khoảng 12 tỷ USD.
- ✓ **KQKD ngành chứng khoán: Quán quân lợi nhuận tăng 116 lần, đứng chót là CTCK của Vạn Thịnh Phát.** Ngôi vị "quán quân" lợi nhuận trong quý IV/2023 đang thuộc về CTCP Chứng khoán VNDirect (HoSE: VND) với mức lợi nhuận trước thuế 991 tỷ đồng, gấp hơn 116 lần lợi nhuận quý IV/2022. Lũy kế cả năm 2023, VND lãi trước thuế tăng 44% so với năm 2022, lên mức 2.482 tỷ đồng. Chứng khoán Tân Việt (TVSI) là cái tên thua lỗ lớn nhất. Tính riêng quý IV/2023, công ty này lỗ trước thuế 62 tỷ đồng và lũy kế cả năm 2023, khoản lỗ của TVSI là 394 tỷ đồng trong khi năm 2022 lãi 250 tỷ đồng

Tin doanh nghiệp

- ✓ **ACBS:** Công ty chứng khoán ACB (ACBS) vừa công bố đã nhận được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Bộ Tài chính về việc tăng vốn điều lệ lên 7.000 tỉ đồng, tăng thêm 3.000 tỉ đồng so với hiện tại. Nếu tăng vốn thành công, ACBS sẽ xếp thứ 6 toàn ngành về vốn điều lệ. Vào tháng 11.2023 vừa qua, ACBS cũng hoàn tất tăng vốn điều lệ 1.000 tỉ đồng lên 4.000 tỉ đồng. Kết quả kinh doanh năm 2023, doanh thu hoạt động đạt gần 1.675 tỉ đồng, tăng 20% so với năm trước và lãi sau thuế gấp 5 lần, đạt hơn 396 tỉ đồng.
- ✓ **HSC:** Công ty chứng khoán TP.HCM (HSC) vừa hoàn tất phát hành hơn 68,6 triệu cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu. Đây là một phần trong phương án phát hành 297,2 triệu cổ phiếu đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Ngoài số cổ phiếu trả cổ tức, còn lại 228,6 triệu cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1. Vốn điều lệ dự kiến tăng từ 4.581 tỉ đồng lên thành 7.552 tỉ đồng.
- ✓ **TPS:** Công ty chứng khoán Tiên Phong (TPS) cũng được chấp thuận chào bán cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ. Cụ thể, công ty sẽ chào bán 100 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua. Tỷ lệ thực hiện quyền là 2:1 và giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu. Sau đợt chào bán, vốn điều lệ TPS sẽ tăng lên 3.000 tỉ đồng. Theo kế hoạch Đại hội cổ đông thường niên 2023 đã thông qua, công ty muốn tăng vốn lên 4.000 tỉ đồng.
- ✓ **SSI:** Cổ đông của Công ty chứng khoán SSI đã thông qua phương án phát hành hơn 302,2 triệu cổ phiếu thưởng để tăng vốn, theo tỷ lệ 100:20, tức 20% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận thêm 20 cổ phiếu mới). Số cổ phiếu này không bị hạn chế chuyển nhượng. Đồng thời, cổ đông SSI cũng đã thông qua phương án chào bán hơn 151 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, với giá bán 15.000 đồng/cổ phiếu. Tỷ lệ thực hiện quyền là 100:10, tức 10% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu có quyền mua 10 cổ phiếu mới).

NGÀNH BẤT ĐỘNG SẢN DÂN CƯ, THƯƠNG MẠI

Tin tức doanh nghiệp

- ✓ **VHM báo lãi vượt kế hoạch năm 2023 đạt 33,3 nghìn tỷ đồng.** Cập nhật tại BCTC Q4/2023 vừa công bố, doanh thu thuần hợp nhất của Vinhomes năm 2023 đạt 103.300 tỷ đồng (+66% svck) phần lớn nhờ bàn giao đúng tiến độ 9.800 căn bất động sản thấp tầng tại hai dự án Vinhomes Ocean Park 2 và 3. LNST năm 2023 đạt 33.300 tỷ đồng, tăng 14% so với năm trước, vượt kế hoạch đề ra (30.000 tỷ). Với kết quả này, Vinhomes là doanh nghiệp đầu tiên trong nhóm phi tài chính báo lãi tỷ USD cả năm ngoài và là năm thứ 5 liên tiếp công ty duy trì lợi nhuận trên mức tỷ USD. Đây là kết quả khả quan trong bối cảnh thị trường bất động sản nói chung và nhiều doanh nghiệp trong ngành nói riêng công bố kết quả kinh doanh kém sắc do ảnh hưởng từ thị trường, nguồn lực tài chính hạn chế.
- ✓ **NVL lợi nhuận ròng vượt kế hoạch đề ra.** Cả năm 2023, NVL ghi nhận doanh thu thuần gần 4.772 tỷ đồng (-57% svck) và lãi ròng 685 tỷ đồng (-68% svck). So với kế hoạch kinh doanh đã đề ra thì tập đoàn này mới hoàn thành một nửa mục tiêu doanh thu nhưng đã hoàn thành vượt gấp 3,2 lần mục tiêu lợi nhuận cả năm. Theo chia sẻ của đại diện NVL, kết quả doanh thu chưa đạt kế hoạch được giao do doanh thu chuyển nhượng bất động sản giảm. Doanh thu BĐS trong năm 2024 đạt 4.090 tỷ đồng, chiếm 86% tổng doanh thu đến từ việc bàn giao BĐS tại các dự án như NovaWorld Phan Thiet, NovaWorld Ho Tram, Aqua City, Palm City, Lakeview City, Saigon Royal, ... Nhờ nỗ lực tái cơ cấu nợ, tối ưu chi phí và từ các hoạt động tài chính trong giai đoạn tái cấu trúc nên tập đoàn đã hoàn thành vượt mục tiêu lợi nhuận cả năm. Lượng trái phiếu đáo hạn trong năm 2024 của NVL là 16.220 tỷ đồng, tổng giá trị trái phiếu hiện tại của doanh nghiệp là hơn 38.600 tỷ đồng.

- ✓ **NLG lãi gần 484 tỷ đồng năm 2023.** Xét cả năm 2023, Nam Long ghi nhận doanh thu thuần hơn 3.181 tỷ đồng, giảm 27% so với năm trước. Trong đó, doanh thu từ kinh doanh bất động sản sụt gần 29%, còn 2.905 tỷ đồng. Doanh thu tài chính năm rồi cũng giảm 36%, về mức hơn 246 tỷ đồng. Bù lại, khoản lãi từ công ty liên kết hơn 418 tỷ đồng (năm 2022 chỉ thu được 25 tỷ đồng) nhờ việc bàn giao dự án Mizuki tại công ty liên kết. Ngoài ra, doanh nghiệp cũng đã cắt giảm mạnh các chi phí hoạt động, nhờ vậy lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ năm 2023 chỉ giảm 13% so với năm 2022, tức gần 484 tỷ đồng, đạt 82% kế hoạch. Về cơ cấu nguồn vốn, khoản người mua trả trước tăng 17%, đạt hơn 3.800 tỷ đồng, nợ vay ngắn hạn và dài hạn của doanh nghiệp cũng tăng 18%, lên hơn 6.100 tỷ đồng (gồm 50% vay ngân hàng, còn lại là qua trái phiếu).
- ✓ **KDH.** Tính chung cả năm 2023, doanh thu thuần của Khang Điền ở mức 2.093 tỷ đồng, giảm 28% so với cùng kỳ, với biên lợi nhuận gộp 75%, cũng tăng mạnh so với con số 50% cùng kỳ dẫn đến khoản lãi gộp, lãi thuần đều tăng ngược chiều doanh thu. Song, do khoản lãi giao dịch mua rẻ công ty thành viên giảm mạnh, Khang Điền báo lãi sau thuế 730 tỷ đồng, giảm 33% so với năm 2022. Con số này cũng tương đương thực hiện được 73% mục tiêu lãi 1.000 tỷ đồng mà công ty đã đề ra cho năm 2023. Bên cạnh đó, khoản người mua trả tiền trước đạt 2.354 tỷ đồng cao gấp 2,7 lần so với hồi đầu năm 2023 và cao gấp 2,6 lần so với con số 895 tỷ đồng tại thời điểm cuối Q3/2023 nhờ vào việc mở bán mở bán 1.043 căn hộ thuộc Khu nhà ở cao tầng dự án The Privia (Bình Tân, TP.HCM) với giá dao động 48 - 52 triệu đồng/m².

NGÀNH BẤT ĐỘNG SẢN KHU CÔNG NGHIỆP

Tin tức ngành

- ✓ **Thu hút FDI trong tháng 1/2024 tăng mạnh.** Theo số liệu từ Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến ngày 20/1, tổng vốn đầu tư nước ngoài đạt hơn 2,36 tỷ USD, tăng 40,2% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, vốn đầu tư đăng ký mới tăng mạnh. Cụ thể, trong tháng đầu tiên của năm 2024, 190 dự án mới được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tăng 24,2% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký đạt hơn 2 tỷ USD, tăng 66,9% so với cùng kỳ. Số dự án tăng, đặc biệt là dự án quy mô lớn (hơn 600 triệu USD) là một trong những nhân tố chính thúc đẩy vốn đầu tư nước ngoài tăng mạnh. Đồng thời, vốn giải ngân cũng rất khả quan, đạt mức 1,48 tỷ USD, tăng 9,6% so với cùng kỳ năm ngoái

Tin doanh nghiệp

- ✓ **BCM báo lãi kỷ lục quý IV/2023,** đạt hơn 2.000 tỷ đồng. Nguyên nhân chính của sự tăng trưởng này là do mảng kinh doanh bất động sản, bất động sản đầu tư đem về doanh thu 4.670 tỷ đồng, cao gấp 20 lần cùng kỳ và chiếm tỷ trọng 90% trong tổng doanh thu thuần của Becamex IDC. Một trong những thương vụ bất động sản đáng chú ý của Becamex IDC trong quý IV/2023 vừa qua là việc chuyển nhượng khu đất vàng 18,9 ha tại Bình Dương cho CapitaLand với giá trị khoảng 242 triệu USD (tương đương khoản 5.920 tỷ đồng). Lũy kế cả năm 2023, Becamex IDC ghi nhận doanh thu thuần 8.072 tỷ đồng và lãi sau thuế 2.314 tỷ đồng, lần lượt tăng 23% và 34% so với cùng kỳ năm 2022. Kết quả này cũng tương đương vượt 2,25% mục tiêu lãi 2.263 tỷ đồng mà công ty đề ra cho năm 2023.
- ✓ **IDC: Lợi nhuận tăng 170% trong Q4/2023,** dự kiến ghi nhận giao dịch với Aeon trong 2024. Q4/2023, doanh thu, lợi nhuận IDICO tăng mạnh so với cùng kỳ nhờ các hợp đồng cho thuê hạ tầng khu công nghiệp đã đáp ứng điều kiện ghi nhận doanh thu một lần theo quy định. Doanh thu thuần 2.239 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 623 tỷ đồng, lần lượt tăng 85% và 170% so với cùng kỳ Q4/2022. Lũy kế cả năm 2023, IDC ghi nhận doanh thu 7.237 tỷ đồng (-3% svck). Đóng góp chính vẫn là từ các mảng hạ tầng khu công nghiệp (3.297 tỷ đồng) và kinh doanh điện (2.924 tỷ đồng), với doanh thu không chênh lệch nhiều so với năm 2022. LNST đạt 1.655 tỷ đồng (-19% svck), hoàn thành 81% kế hoạch đề ra. Bên cạnh đó, khoản trả trước

của Aeon Việt Nam đã chuyển từ dài hạn sang ngắn hạn, dự kiến doanh thu sẽ được ghi nhận doanh thu trong năm 2024 với giá trị khoảng 437 tỷ đồng.

- ✓ **VGC báo lỗ sau thuế gần 50 tỷ đồng trong Q4/2023.** VGC vừa công bố BCTC Q4/2023 với khoản lỗ sau thuế 48,6 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm trước có lãi tới 222 tỷ đồng do nhóm kính gặp khó khăn trong công tác tiêu thụ, giá bán giảm, sản lượng tiêu thụ giảm dẫn đến doanh thu giảm. Lũy kế cả năm 2023, Viglacera ghi nhận doanh thu thuần 13.194 tỷ đồng, giảm 10% so với năm 2022. Lợi nhuận trước và sau thuế lần lượt ở mức 1.602 tỷ đồng và 1.162 tỷ đồng, giảm 30% và 39%. Năm 2023, Viglacera đặt mục tiêu kinh doanh với lợi nhuận trước thuế 1.210 tỷ đồng, như vậy đã vượt 32% kế hoạch đề ra. Trong cơ cấu doanh thu, mảng đóng góp lớn nhất cho doanh nghiệp vẫn là cho thuê đất đã phát triển cơ sở hạ tầng, đạt gần 4.514 tỷ đồng, tăng 37% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu bán các sản phẩm kính, gương và doanh thu gạch ốp lát lần lượt giảm 31% và 3,3% về còn 2.005 tỷ đồng và 3.459 tỷ đồng.

NGÀNH XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG

Tin tức ngành

- ✓ Giải ngân vốn đầu tư công 2023 đạt 82,47% kế hoạch. Bộ Tài chính vừa có báo cáo về tình hình thanh toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước lũy kế 12 tháng, ước thực hiện 13 tháng kế hoạch năm 2023. Theo báo cáo, ước thực hiện thanh toán vốn đầu tư công của cả nước đến hết ngày 31/1/2024 (hết thời hạn để giải ngân kế hoạch vốn năm 2023) đạt 82,47% kế hoạch và đạt 93,12% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 (bao gồm kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, kế hoạch vốn cân đối địa phương giao tăng, kế hoạch các năm trước chuyển sang) là 858.399,9 tỷ đồng, ước thanh toán đến hết ngày 31/1/2024 là 662.588,2 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm 2022, tỷ lệ giải ngân cao hơn (cùng kỳ năm 2022 đạt 80,63% kế hoạch và đạt 92,97% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao) và số tuyệt đối cũng cải thiện (cao hơn 123.311,7 tỷ đồng).

Tin tức doanh nghiệp

- ✓ **HHV công bố kết quả kinh doanh 2023 tích cực, vượt kế hoạch đề ra.** Kết thúc năm 2023, doanh thu hợp nhất của HHV ghi nhận hơn 2.686 tỷ đồng (+28,2% svck), vượt 8% kế hoạch năm 2023. Hai hoạt động chính của HHV là thu phí các dự án BOT và thi công xây lắp đều ghi nhận doanh thu tăng trưởng so với cùng kỳ. Doanh thu thu phí năm 2023 đạt hơn 1.572 tỷ đồng, tăng 88,5 tỷ đồng (+6%) so với cùng kỳ năm trước nhờ lưu lượng phương tiện lưu thông có sự tăng trưởng sau giai đoạn bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Tương ứng với việc tăng trưởng doanh thu, LNST hợp nhất năm 2023 của HHV ghi nhận 362 tỷ đồng (+22% svck), vượt 7% kế hoạch năm 2023. Từ đầu năm 2023 đến nay, HHV đã trúng thầu nhiều dự án với giá trị thi công xây lắp lớn. Cụ thể, dự án Quảng Ngãi – Hoài Nhơn có giá trị xây lắp hơn 14.400 tỷ đồng được triển khai ngay từ đầu năm cho nguồn doanh thu xây lắp ổn định. Bên cạnh đó, dự án Cam Lâm – Vĩnh Hảo cũng đi vào giai đoạn nước rút hoàn thiện để đi vào vận hành trong quý 2/2024 giúp doanh thu xây lắp tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ và các dự án đường ven biển qua các địa phương cũng đóng góp doanh thu đáng kể
- ✓ **VCG: doanh thu đạt mốc cao nhất trong vòng một thập kỷ.** Năm 2023, Vinaconex ghi nhận doanh thu thuần 12.705 tỷ đồng (+50% svck), mốc cao nhất kể từ năm 2012 đến nay. Mảng xây lắp vẫn đóng vai trò chủ đạo với doanh thu gần 8.274 tỷ đồng (+36% svck), mảng kinh doanh bất động sản cũng ghi nhận doanh thu ấn tượng 2.315 tỷ đồng cao gấp 11 lần kết quả cùng kỳ. Song, do giá vốn và các chi phí tăng, trong khi doanh thu tài chính và lợi nhuận khác giảm, cùng với việc ghi nhận khoản lỗ từ công ty liên doanh, liên kết sâu hơn cùng kỳ, LNST đạt 336 tỷ đồng (-64% svck). Kết quả này tương đương

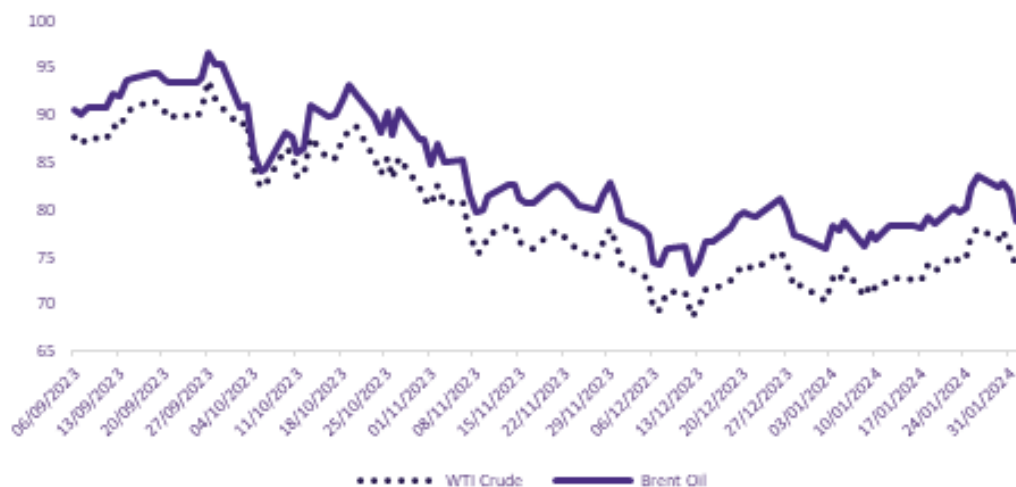
thực hiện được 39% trong mục tiêu lãi 860 tỷ đồng mà công ty đề ra cho năm 2023. Lãi giảm, song, nhờ thu hồi công nợ, dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh của Vinaconex dương gần 3.302 tỷ đồng trong năm 2023, trong khi cùng kỳ âm gần 1.767 tỷ đồng. Cũng qua đó, công ty duy trì được dòng tiền thuần dương hơn 572 tỷ đồng, sau các khoản chi hàng nghìn tỷ để đầu tư và trả nợ.

- ✓ Ngoài ra, trong động thái gần đây, nhóm quỹ Dragon Capital vừa mua 1,25 triệu cổ phiếu VCG thông qua quỹ thành viên Amersham Industries Limited trong ngày 25/1. Trước đó, ngày 02/11/2023, Dragon Capital đã mua vào 1,3 triệu cổ phiếu VCG và trở thành cổ đông lớn của Vinaconex với tổng lượng nắm giữ khi ấy là hơn 27,08 triệu cổ phiếu, (tỷ lệ 5,06%). Như vậy, trong 3 tháng qua, quỹ ngoại này đã liên tục mua thêm cổ phiếu của Vinaconex với tổng khối lượng 16,9 triệu đơn vị để nâng sở hữu lên 8,23%

NGÀNH DẦU KHÍ

- ✓ **Giá dầu điều chỉnh giảm sau tháng 1/2024 khởi sắc:** Dầu đã ghi nhận tháng tăng đầu tiên vào tháng 1/2024 kể từ tháng 9/2023 nhờ tăng trưởng kinh tế mạnh hơn ở Mỹ, sự gián đoạn sản lượng dầu ở Mỹ do các cơn bão mùa đông và các biện pháp kích thích kinh tế ở Trung Quốc. Tuy nhiên, giá dầu tuần qua đã điều chỉnh giảm nhẹ. Kết thúc phiên giao dịch 01/02, giá dầu Brent dừng ở 78,7 USD/thùng (-3,9% so với tuần trước) trong khi giá dầu WTI dừng ở 73,8 USD/thùng (-4%).
- ✓ **Thông tin chi phối giá dầu tuần qua:**
 - Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ cùng các đối tác (OPEC+) quyết định giữ nguyên chính sách liên quan đến sản lượng khai thác dầu thô sau cuộc họp đầu tháng 2/2024.
 - Fed vào ngày 31/01 đã giữ lãi suất ổn định và chỉ ra rằng lãi suất có thể đã đạt định. Lãi suất thấp hơn thường thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và thúc đẩy nhu cầu dầu. Tuy nhiên, Chủ tịch Fed Jerome Powell cho hay rằng việc hạ lãi suất khó có thể diễn ra vào tháng 3/2024.
 - Cơ quan Thông tin Năng lượng Mỹ (EIA) cho biết nguồn cung dầu thô tại Mỹ đã phục hồi vào tuần trước sau các cơn bão mùa đông, với dự trữ dầu thô nội địa tăng 1.2 triệu thùng và sản lượng ước tính lên tới 13 triệu thùng/ngày.

Diễn biến giá dầu WTI & Brent (USD/thùng)



Nguồn: Investing.com, ABS Research

Tin tức ngành:

- ✓ **Giá khí tự nhiên tại Mỹ giảm 8%.** Giá khí tự nhiên tại Mỹ giảm 8% trước khi hợp đồng kỳ hạn tháng 2/2024 hết hiệu lực, do dự báo nhu cầu nhiên liệu sưởi ấm và xuất khẩu sẽ vẫn ở mức thấp trong nhiều tuần tới, với thời tiết ôn hòa và 1 đơn vị tại nhà máy xuất khẩu LNG Freeport tại bang Texas ngừng hoạt động. Giá khí tự nhiên kỳ hạn tháng 2/2024 trên sàn New York giảm 22,2 US cent tương đương 8,2% xuống 2,49 USD/mmBTU và giá khí tự nhiên kỳ hạn tháng 3/2024 giảm 6% xuống 2,05 USD/mmBTU – thấp nhất kể từ giữa tháng 4/2023.
- ✓ **OPEC+ giữ ổn định sản lượng khai thác dầu thô.** Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ cùng các đối tác (OPEC+) quyết định giữ nguyên chính sách liên quan đến sản lượng khai thác dầu thô sau cuộc họp đầu tháng 2/2024. Các nguồn tin từ OPEC+ cho biết liên minh này dự kiến vào tháng 3/2024 sẽ quyết định có nên duy trì mức cắt giảm sản lượng dầu tự nguyện 2,2 triệu thùng/ngày hay không. Vào tháng 11/2023, OPEC + đã nhất trí cắt giảm sản lượng tự nguyện tổng cộng khoảng 2,2 triệu thùng mỗi ngày trong quý I/2024, trong đó Saudi Arabia thực hiện mức cắt giảm tự nguyện lớn nhất với 1 triệu thùng/ngày.
- ✓ **Giá năng lượng châu Âu trước sức ép tăng do các tàu vận chuyển đổi hướng.** Giá năng lượng ở châu Âu dự kiến sẽ tăng trong thời gian tới, do ngày càng có nhiều sản phẩm dầu mỏ và tàu chở dầu thô chuyển hướng khỏi Biển Đỏ và Kênh đào Suez. Các chuyến hàng vận chuyển dài hơn đối với các thùng dầu ở Trung Đông thay thế dòng chảy dầu từ Nga sang châu Âu đã gây ra các vấn đề về nguồn cung. Điều này dẫn đến sự thay đổi lớn trong hoạt động giao thương của châu Âu và thúc đẩy các nhà cung cấp dầu thô của Lưu vực Đại Tây Dương bao gồm Mỹ và Brazil.
- ✓ **Giá xăng tăng mạnh, xăng RON 95-III vượt 24,000 đồng/lít.** Giá xăng dầu trong nước ngày 1/2 được liên bộ Công Thương – Tài chính điều hành theo hướng tăng. Đáng lưu ý, giá xăng RON 95-III tăng vượt mốc 24,000 đồng/lít. Giá xăng RON 95-III (loại phổ biến trên thị trường) tăng 760 đồng, lên mức 24,160 đồng một lít; Xăng E5 RON 92 tăng 740 đồng, lên 22,910 đồng một lít. Tương tự, các mặt hàng dầu cũng tăng giá và có giá mới 16,080 – 20,990 đồng một lít. Đây là lần thứ 4 từ đầu năm, giá xăng trong nước tăng giá.
- ✓ **Giá gas bán lẻ trong nước tiếp tục tăng theo đà thế giới từ ngày 1/2.** Từ ngày 1/2/2024, giá gas bán lẻ trong nước tăng theo đà tăng của giá gas thế giới, mỗi bình gas 12kg sẽ tăng thêm khoảng 5,000 đồng/kg. Cụ thể, giá bán lẻ gas bình Petrolimex tại Hà Nội tháng 2/2024 (đã bao gồm VAT) là 458,100 đồng/bình dân dụng 12 kg; 1,832,200 đồng/bình công nghiệp 48kg, lần lượt tăng 5,340 đồng/bình 12 kg và 21,160 đồng/bình 48 kg (đã bao gồm VAT) so với giá gas tháng 1.
- ✓ **Murphy Oil đầu tư lớn để phát triển loạt mỏ, giếng dầu tại Việt Nam. PVS và PVD hưởng lợi lớn**
 - Tập đoàn Murphy Oil vừa cho biết dự kiến rót 120 triệu USD cho hoạt động khoan và thăm dò dầu khí, phần lớn sẽ phân bổ cho các dự án tại Việt Nam. Tập đoàn này dự kiến sẽ khoan thăm dò hai giếng tại Bể Cửu Long ngoài khơi Việt Nam, gồm giếng Lạc Đà Hồng và giếng Hải Sư Vàng. Trong đó, Giếng Lạc Đà Hồng sẽ nâng trữ lượng thêm 65 - 135 triệu thùng dầu tương đương, còn giếng Hải Sư Vàng sẽ giúp tăng trữ lượng thêm 170 - 430 triệu thùng dầu tương đương.
 - Ngoài ra, tập đoàn này sẽ giải ngân 40 triệu USD trong năm nay cho dự án mỏ Lạc Đà Vàng. Tập đoàn này cũng cho biết đang tích cực triển khai quá trình đấu thầu và ký kết các hợp đồng quan trọng nhằm đảm bảo tiến độ dự án và mục tiêu ghi nhận dòng dầu thương mại đầu tiên (First Oil) vào năm 2026. Trước đó, đầu tháng 11/2023, Murphy Oil đã ra Quyết định đầu tư cuối cùng (FID) cho mỏ Lạc Đà Vàng với quy mô đầu tư 693 triệu USD. Murphy Oil hiện nắm giữ 40% quyền lợi của dự án với tư cách nhà điều hành; trong khi đó, Tổng Công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP) nắm 35% và tập đoàn năng lượng SK Energy (Hàn Quốc) giữ 25% quyền lợi tại dự án. Mỏ Lạc Đà Vàng là một phần của Lô 15/1-05 của bể Cửu Long (Việt Nam), có sản lượng khai thác được phê duyệt 20.000 – 25.000 thùng/ngày, tương đương 10%

- 12% sản lượng dầu hiện nay của Việt Nam. Tổng trữ lượng có thể khai thác ước tính khoảng 100 – 113 triệu thùng dầu tương đương. Giá dầu hòa vốn sản xuất của mỏ này dự kiến ở mức 65 USD/thùng, thấp hơn tới 27% so với giá dầu thô Brent hiện nay.

- Việc Murphy Oil đầu tư lớn ở VN kỳ vọng sẽ giúp cho một số DN như Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PVS) và PV Drilling (PVD) được hưởng lợi: 1) Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí đang đầu thầu xây dựng 01 giàn xử lý trung tâm và 01 giàn đầu giếng với tổng giá trị hợp đồng là 283 triệu USD, dự kiến xây dựng từ năm 2024 - 2026. Với kinh nghiệm và năng lực đã được chứng minh qua loạt dự án trong và ngoài nước, Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí nhiều khả năng sẽ giành được các hợp đồng trên. 2) Trong khi đó, với vị thế là đơn vị đứng đầu khu vực Đông Nam Á về cung cấp dịch vụ khoan & thăm dò dầu khí, PV Drilling được kỳ vọng sẽ giành được hợp đồng khi Murphy Oil cũng đang tìm đối tác cung ứng 01 giàn khoan tự nâng để thi công 08 giếng khoan tại mỏ Lạc Đà Vàng trong 800 ngày.

Tin tức doanh nghiệp:

✓ GAS – PV GAS năm gần 41.000 tỷ tiền mặt:

- Q4/2023, DTT của Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP đạt 22.571 tỷ đồng (+22% svck), biên lợi nhuận gộp thu hẹp về 18% từ mức 22,1% của cùng kỳ năm trước song đã cải thiện so với ba quý đầu năm. LNST cổ đông Công ty mẹ đạt 2.723 tỷ đồng (-16% svck).
- Lũy kế năm 2023, DTT đạt 89.953 tỷ (-11% svck) và LNST cổ đông Công ty mẹ đạt 11.606 tỷ (-22% svck). Giá dầu Brent bình quân là 82,6 USD/thùng, giảm 18% so với năm 2022. Sản lượng khí khô tiêu thụ năm 2023 giảm 6% và Condensate mất 16% so với năm 2022 đã ảnh hưởng đến kết quả công ty trong cả năm 2023.
- Tính tới hết năm 2023, tổng tài sản của PV GAS đạt 87.754 tỷ đồng, tăng 6% so với đầu năm. Chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu tài sản (46%) tiếp tục là khoản mục tiền, tương đương tiền và tiền gửi có kỳ hạn với hơn 40.700 tỷ đồng, tăng 2% sau một quý. Với lượng tiền dồi dào, năm qua, công ty đã nhận về xấp xỉ 2.027 tỷ đồng từ lãi tiền gửi, tiền cho vay. Dư nợ vay cuối năm 2023 là 5.874 tỷ. Trong năm ngoái, công ty đã đi vay 2.075 tỷ đồng và trả nợ gốc 2.419 tỷ. Chi phí lãi vay cả năm gần 340 tỷ đồng.

✓ PVD – báo lãi đậm nhất kể từ sau ‘thời vàng son’ 2014-2015:

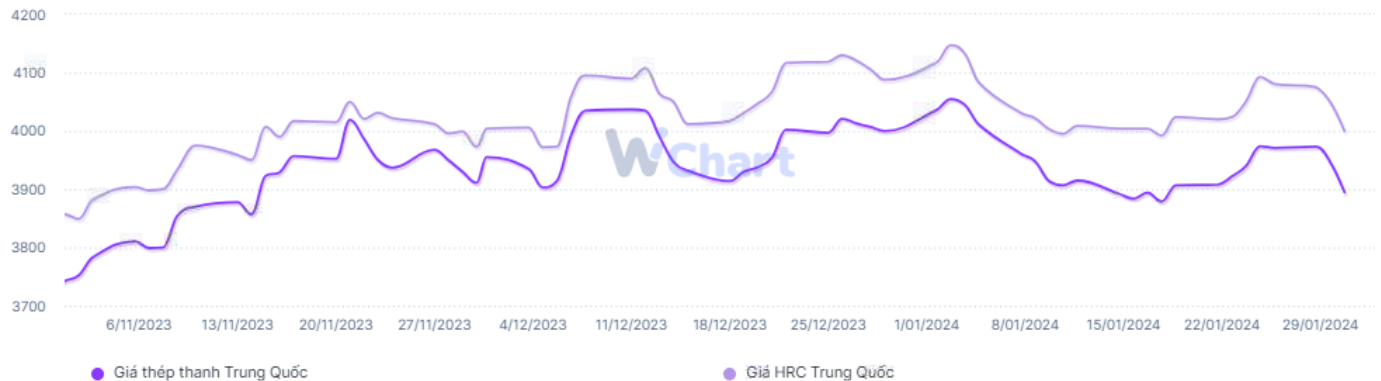
- Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí tiếp tục kinh doanh khả quan trong quý cuối năm 2023. Theo đó, DTT đạt 1.747 tỷ đồng (+20% svck), biên lợi nhuận gộp cải thiện lên 22,8% so với mức 17,9% của cùng kỳ năm trước. LNST cổ đông công ty mẹ đạt 195 tỷ đồng, gấp 3,6 lần svck, và cao nhất trong vòng 3 năm, kể từ sau Q4/2018 (lãi 386 tỷ đồng).
- Lũy kế năm 2023, DTT đạt 5.812 tỷ đồng (+7% svck) và LNST cổ đông Công ty mẹ đạt 579 tỷ đồng, trong khi năm 2022 lỗ 103 tỷ. Đây là những con số doanh thu và lợi nhuận tốt nhất kể từ sau năm 2015. Trước đó, từ 2011 đến 2015 được xem là “giai đoạn vàng” của PVD nói riêng và ngành dầu khí nói chung.

NGÀNH THÉP

- ✓ **Giá thép Trung Quốc.** Giá thép Trung Quốc có xu hướng giảm trong tuần. Giá thép giao tháng 5/2024 trên Sàn giao dịch Thượng Hải giảm 1 nhân dân tệ xuống mức 3.868 nhân dân tệ/tấn. Giá quặng sắt kỳ hạn tại Sàn giao dịch hàng hóa Đại Liên (DCE) giảm sâu do các nhà đầu tư đánh giá lại triển vọng nhu cầu tại quốc gia tiêu thụ hàng đầu Trung Quốc trong bối cảnh khủng hoảng tài sản và các nỗ lực kích thích, theo Reuters. Hợp đồng quặng sắt kỳ hạn tháng 5 trên Sàn DCE của

Trung Quốc chốt phiên với giá thấp hơn 0,36% ở mức 968 nhân dân tệ/tấn (tương đương 134,79 USD/tấn), kéo dài mức giảm sang phiên thứ ba liên tiếp. Những lo ngại về sự phục hồi của lĩnh vực bất động sản, ngành tiêu thụ thép hàng đầu của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, lại nổi lên sau khi tòa án Hồng Kông hôm 29/1 ra lệnh thanh lý tập đoàn bất động sản khổng lồ đang mắc nợ China Evergrande Group. Tuy nhiên, những nỗ lực gần đây của Bắc Kinh nhằm hỗ trợ lĩnh vực bất động sản đã giúp giảm bớt một số lo ngại đó.

Diễn biến giá thép Trung Quốc (CNY/tấn)



Nguồn: WiChart, ABS Research

- ✓ **Giá thép trong nước.** Thị trường thép xây dựng nội địa tháng đầu tiên của năm 2024 đã khép lại với khoảng ba đợt điều chỉnh tăng giá trong tháng. Như vậy, tổng mức tăng giá của thép cuộn trong tháng 1 là 400.000 đồng/tấn, còn giá thép thanh vẫn tăng dao động từ 350.000 - 400.000 đồng/tấn tùy theo thương hiệu. Nếu so với cùng thời điểm năm 2023, giá thép xây dựng hiện nay vẫn thấp hơn từ 600.000 - 800.000 đồng/tấn tùy theo chủng loại sản phẩm

Tin tức doanh nghiệp

- ✓ **HSG kết quả kinh doanh chưa thật sự khởi sắc.** Trong Q1/NĐTC 2024 (Q4/2023) HSG ghi nhận doanh thu đạt 9.703 tỷ đồng (+15% svck), LNST đạt 103 tỷ đồng so với mức âm 680 tỷ cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, biên lợi nhuận gộp đã phục hồi mạnh mẽ từ mức 2% tại Q1/NĐTC 2023 lên mức 11% giúp cho mức lợi nhuận gộp đạt 960 tỷ đồng, gấp 5 lần so với cùng kỳ. Tuy nhiên, điều này không mấy bất ngờ khi Q1/NĐTC 2023, KQKD của HSG ở mức đáy. So với quý trước, HSG tăng doanh thu (do giá tôn bắt đầu tăng từ giữa T10/2023 và sản lượng xuất khẩu tăng) nhưng lợi nhuận lại giảm mạnh do (i) chi phí bán hàng tăng mạnh khi tập trung triển khai hệ thống bán lẻ và việc không phát sinh hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho (quý trước hoàn nhập 89 tỷ đồng).
- ✓ **NKG hoàn thành 44,3% kế hoạch lợi nhuận, nợ vay giảm hơn 1.300 tỷ đồng.** Cả năm 2023, doanh thu thuần NKG đạt 18.595 tỷ đồng, giảm 19% so với năm trước; LNST là 117,4 tỷ đồng trong khi năm trước lỗ 124,7 tỷ đồng. Trong cơ cấu doanh thu, doanh thu nội địa ghi nhận 7.585,2 tỷ đồng, chiếm 41% tổng doanh thu và giảm 20% so với thực hiện năm trước. Còn lại là doanh thu xuất khẩu 11.036 tỷ đồng, tương ứng chiếm 59% tổng doanh thu và giảm 19% so với thực hiện năm trước. Như vậy, NKG đã hoàn thành 93% chỉ tiêu doanh thu và 44,3% chỉ tiêu lợi nhuận. Đáng chú ý, tổng số tiền đầu tư vào các công ty con là 755 tỷ đồng, tăng gấp gần 3 lần so với hồi đầu năm. Trong năm 2023, Thép Nam Kim đã tăng gần 500 tỷ đồng đầu tư vào Công ty TNHH Tôn Nam Kim Phú Mỹ để chuẩn bị triển khai dự án nhà máy Tôn Nam Kim Phú Mỹ với quy mô 1,2 triệu tấn/năm, tổng vốn đầu tư 4.500 tỷ đồng, tập trung vào các sản phẩm mới thép mạ sử dụng trong các thiết bị điện gia dụng, đòi hỏi kỹ thuật sản xuất cao hơn so với sản phẩm tôn mạ hiện nay chủ yếu dùng trong xây dựng.

- ✓ **SMC muốn thoái toàn bộ vốn tại NKG.** SMC đã đăng ký bán toàn bộ 13,1 triệu cổ phiếu NKG thông qua hình thức khớp lệnh và thỏa thuận, giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 5/2 đến ngày 4/3, nhằm mục đích tái cơ cấu đầu tư tài chính. Gần đây, SMC cũng liên tục có động thái bán tài sản như chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuê và tài sản gắn liền với đất tại SMC Tân Tạo 2 (KCN Tân Tạo) với giá dự kiến là 126 tỷ đồng, SMC Bình Dương (KCN Đồng An) với giá dự kiến 49 tỷ đồng. Những hoạt động này nhằm thu hẹp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cải thiện thanh khoản cho doanh nghiệp khi SMC đang trong tình trạng gặp khó và kẹt vốn ở nợ xấu, kinh doanh âm đạm khi liên tục báo lỗ.

NGÀNH ĐIỆN

- ✓ **PPC - Công ty con của REE muốn bán 2 triệu cổ phiếu Nhiệt điện Phả Lại:**

Công ty TNHH Năng lượng REE vừa thông báo muốn bán ra 2 triệu cổ phiếu PPC của CTCP Nhiệt điện Phả Lại, đưa cổ phiếu sở hữu về 73,4 triệu đơn vị, tương ứng với 22,9% vốn.

Thời gian thực hiện dự kiến từ ngày 29/1 đến 26/2. Trong ba tháng gần đây, thị giá cổ phiếu PPC đã tăng 18%, khối lượng giao dịch bình quân phiên khoảng 140.000 đơn vị.

- ✓ **BCG – giảm mạnh nợ vay trong năm 2023:**

Năm 2023, doanh thu thuần đạt gần 4.012 tỷ đồng (-11,5% svck), LNST đạt 75 tỷ đồng (-78,5% svck). Đáng chú ý, biên lợi nhuận gộp có sự cải thiện nhẹ lên 30,2% so với mức 29,1% của cùng kỳ năm trước. Các loại chi phí trong kỳ đều giảm svck như chi phí bán hàng là 192,3 tỷ đồng (-10,9% svck), chi phí QLDN là 446,3 tỷ đồng (-7,7% svck), chi phí tài chính cũng giảm nhẹ 0,5% svck về 2.390 tỷ đồng. Tuy nhiên, doanh thu tài chính vốn là khoản có quy mô khá lớn trong 3 năm trở lại đây lại sụt giảm mạnh về 2.082 tỷ đồng (-18,3% svck). Sự sụt giảm mạnh về KQKD năm 2023 chủ yếu là do hoạt động kinh doanh bds và xây dựng kém tích cực.

Tổng nợ vay của BCG tại 31/12/2023 là trên 12.141 tỷ đồng, giảm 17,5% so với đầu năm, trong đó vay dài hạn là 9.314 tỷ đồng (trong đó 7.319 tỷ đồng là trái phiếu kỳ hạn 3-5 năm). Hệ số D/E giảm về còn 0,7x lần, so với mức 1,07x lần của năm 2022. Có thể thấy hoạt động tái cấu trúc nợ vay của BCG (tăng vốn chủ do công ty con là BCG Energy thực hiện tăng vốn & BCG chủ động giảm nợ vay, chủ động thu hồi các khoản đầu tư, hợp tác) đã đạt được những thành công nhất định khi giúp tỷ lệ đòn bẩy D/E giảm về ngưỡng an toàn.

- ✓ **REE – Cơ điện lạnh dứt mạch tăng trưởng lợi nhuận, đang cầm 700 tỷ đồng một mã ngân hàng:**

Lũy kế năm 2023, Cơ điện lạnh đạt 8.570 tỷ đồng doanh thu và 2.787 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, lần lượt giảm 8,6% và 20,7% YoY, qua đó ngắt chuỗi tăng trưởng kinh doanh từ nhiều năm trước đó. Công ty dù không hoàn thành kế hoạch 10.962 tỷ đồng doanh thu song vẫn kịp vượt chỉ tiêu 2.700 tỷ đồng lãi sau thuế cả năm.

Thời điểm cuối năm 2023, tổng tài sản của REE tăng lên mức 34.900 tỷ đồng trong đó có 3.437 tỷ đồng tiền, tương đương tiền và các khoản tiền gửi. Đáng chú ý là gần 720 tỷ đồng đầu tư chứng khoán với 700 tỷ năm giữ cổ phiếu ngân hàng VIB. Nợ phải trả của Cơ điện lạnh giảm nhẹ về 14.140 tỷ đồng - bằng 68% vốn chủ sở hữu. Cơ cấu nợ đáng chú ý có hơn 10.700 tỷ đồng vay nợ tài chính (chủ yếu là vay dài hạn). Hệ số D/E là 0,5x lần.

NGÀNH BÁN LẺ VÀ HÀNG TIÊU DÙNG

Tin tức doanh nghiệp:

- ✓ **FRT:** Trong quý 4, doanh thu của FRT đạt 8.690 tỷ đồng (+3% svck), động lực chính đến từ FPT Long Châu với doanh thu tăng trưởng khoảng 60%. Trong khi đó, doanh thu FPT Shop giảm 27%, nguyên nhân chủ yếu do sức mua suy giảm, đặc biệt khi nhu cầu iPhone 15 hạ nhiệt rất nhanh sau đợt mở bán cuối quý 3. LNST Q4/2023 âm 101 tỷ đồng, chủ yếu do phát sinh một số các khoản chi phí như: Chi phí thưởng hiệu quả kinh doanh do Long Châu vượt xa kế hoạch 2023; chi phí hủy hàng cận date của FPT Long Châu; chi phí đóng 36 cửa hàng FPT Shop hoạt động không hiệu quả; chi phí đầu tư trung tâm tiêm chủng vaccine và đầu tư chuyển đổi số. Lũy kế năm 2023, FRT ghi nhận doanh thu đạt 31.850 tỷ đồng (+6% svck). Trong đó, FPT Long Châu đóng góp 50% doanh thu hợp nhất với 15.888 tỷ đồng (+66% svck); trong khi doanh thu FPT Shop giảm 22% so với cùng kỳ. LNST ghi nhận âm 346 tỷ đồng.
- ✓ **DGW:** Quý 4/2023, doanh thu thuần của DGW đạt 4.849 tỷ đồng (+19% svck) và lợi nhuận 90 tỷ đồng (-42% svck). Lũy kế cả năm 2023, DGW ghi nhận doanh thu đạt 18.818 tỷ đồng (-15% svck) và LNST đạt 354 tỷ đồng (-48% svck). Với kết quả đó, DGW đã đạt 94% kế hoạch doanh thu và 89% kế hoạch năm. Trong đó:
 - Ngành máy tính xách tay và máy tính bảng: Ghi nhận doanh thu Q4 là 1.072 tỷ đồng (-10% svck), cả năm 2023 đạt tổng doanh thu 5.906 tỷ đồng, hoàn thành vượt 7% so với kế hoạch năm đã đề ra.
 - Ngành điện thoại di động: Q4/2023 ghi nhận doanh thu 2.204 tỷ đồng (+24 svck). Cả năm 2023 doanh thu mảng này đạt 8.067 tỷ đồng, đạt 92% so với kế hoạch năm đã đề ra.
 - Ngành thiết bị văn phòng: Doanh thu Q4/2023 đạt 1.124 tỷ đồng (+42% svck). Tính cả năm 2023, ngành thiết bị văn phòng thu về 3.441 tỷ đồng, đạt 90% kế hoạch năm.
 - Ngành thiết bị gia dụng: Doanh thu Q4/2023 đạt 234 tỷ đồng (+31% svck). Cả năm 2023, doanh thu mảng này đạt 728 tỷ đồng, đạt 80% kế hoạch năm.
 - Ngành hàng tiêu dùng: Doanh thu Q4/2023 đạt 215 tỷ đồng (+57% svck). Cả năm 2023, doanh thu mảng này đạt 676 tỷ đồng (+70% svck).
- ✓ **VNM:** Doanh thu Q4/2023 của VNM đạt 15,619 tỷ đồng (+3,7% svck). Doanh thu từ thị trường nước ngoài đạt 2.534 tỷ đồng (+12% svck). Trong đó, doanh thu xuất khẩu 1.298 tỷ đồng (+19% svck). Doanh thu các chi nhánh nước ngoài đạt 1.236 tỷ đồng (+5% svck). Đối với thị trường lớn nhất – thị trường nội địa, doanh thu của VNM đạt 13.085 tỷ đồng (+2,2% svck) và thị phần được duy trì ổn định so với quý 3 ở tất cả ngành hàng. Lãi gộp trong kỳ đạt 6.442 tỷ đồng (+10% svck). Biên LNG ở mức 41,2% (+240bps svck) và tiếp tục xu hướng cải thiện bắt đầu từ Q3 nhờ tăng trưởng doanh thu kết hợp với chi phí đầu vào thuận lợi. Lũy kế cả năm 2023, doanh thu VNM tăng trưởng nhẹ gần 1%, đạt 60.369 tỷ đồng, LNST đạt 9.019 tỷ đồng (+5,2% svck) và vượt 5% kế hoạch năm

NGÀNH DỆT MAY

Tin tức doanh nghiệp:

✓ **MSH: Kết quả kinh doanh quý 4 có sự cải thiện.**

Theo BCTC hợp nhất quý 4/2023, doanh thu MSH đạt 1.157 tỷ đồng, tăng nhẹ 1,3% svck, LNST đạt 81 tỷ đồng, tăng 48,3% svck. Theo giải trình của MSH, quý 4 công ty ký được nhiều đơn hàng hơn và có thêm doanh thu của công ty con Sông Hồng BSS Logictics. Tuy vậy, biên BLNG giảm từ 14,9% xuống 13,9% trong quý 4.

Lũy kế cả năm 2023, doanh thu thuần của MSH hơn 4.542 tỷ đồng và lãi ròng 245 tỷ đồng, giảm lần lượt 17,7% và 34,8% so với năm 2022. MSH cũng chịu ảnh hưởng từ khó khăn chung của ngành dệt may khi suy thoái và lạm phát kéo dài, các doanh nghiệp dệt may đối mặt với tình trạng khan hiếm đơn hàng. Với kết quả này, MSH thực hiện được 80% chỉ tiêu doanh thu kế hoạch và 73% mục tiêu lợi nhuận năm.

✓ **TNG: Doanh thu cao kỷ lục 3 năm liên tiếp, TNG tiếp đà tăng trưởng trong tháng 1/2024.**

Quý 4/2023, TNG ghi nhận doanh thu thuần đạt 1,654 tỷ đồng và lãi ròng hơn 56 tỷ đồng, lần lượt tăng 9% và giảm 5% so với cùng kỳ. Biên lãi gộp đi ngang mức 15%.

Lũy kế năm 2023, doanh thu TNG đạt 7,096 tỷ đồng, tăng 5% so với năm 2022 và là mức cao kỷ lục trong lịch sử hoạt động. Nhưng giá vốn tăng cao, cộng thêm gánh nặng từ các chi phí, khiến lãi ròng Công ty đi lùi 23% xuống còn 226 tỷ đồng và chỉ đạt 76% kế hoạch lợi nhuận năm. Tuy vậy, đây vẫn là một điểm sáng trong ngành dệt may khi các doanh nghiệp phần lớn đều có kết quả kinh doanh sụt giảm mạnh do nhu cầu yếu từ khách hàng khi lạm phát tăng cao.

Tại ngày 31/12/2023, tổng tài sản của TNG đạt 5,251 tỷ đồng, giảm nhẹ 41 tỷ đồng so với đầu năm. Tiền, tiền gửi ngân hàng giảm hơn 200 tỷ đồng xuống còn 299 tỷ đồng; hàng tồn kho giảm gần 400 tỷ đồng, ghi nhận 888 tỷ đồng và chiếm 1/3 trọng là thành phẩm. Bên kia bảng cân đối, nợ phải trả của TNG đạt 3,390 tỷ đồng, giảm hơn 250 tỷ đồng so với đầu năm. Tổng nợ vay giảm nhẹ còn hơn 2,600 tỷ đồng, trong đó nợ vay tài chính ngắn hạn là 1,819 tỷ đồng.

Về tình hình hoạt động, TNG đang có các động thái tái cơ cấu các mảng kinh doanh, để dồn lực vào mảng dệt may cốt lõi. Công ty thông báo giải thể Công ty TNHH Golf Yên Bình TNG với lý do không còn phù hợp với nhu cầu. Đây là công ty do TNG là thành viên góp vốn thành lập. Hiện, TNG đang tích cực đẩy nhanh thực hiện dự án nhà máy in và nhà máy công nghệ tại Khu công nghiệp Sơn Cẩm 1, hướng đến thực hiện đơn hàng ODM.

Kết thúc tháng 1/2024, doanh thu tiêu thụ của TNG ước đạt 523 tỷ đồng, tăng 126 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước (tương đương tăng 31.7%). Đây cũng là tháng 1 có doanh thu cao nhất của Doanh nghiệp trong 5 năm qua, từ 2020. Để có được kết quả trên, ngay từ đầu năm 2024, TNG đã ký các đơn hàng may xuất khẩu với nhiều đối tác như Decathlon, Columbia, The Children's Place, Sportmaster, Costco, Nike, Adidas...

✓ **GIL: Lãi quý 4 thân kỳ “cứu” Gilimex thoát thua năm 2023, nhân viên giảm còn một nửa**

Gilimex công bố BCTC quý 4/2023 với doanh thu thu hẹp 12%, chỉ còn hơn 230 tỷ đồng nhưng giá vốn không giảm tương xứng góp phần khiến lãi gộp giảm tới 33%. Trong bối cảnh khó khăn, nhân viên bị cắt giảm từ 1,818 người hồi đầu năm, đến nay chỉ còn 968 người, tức giảm một nửa trong năm 2023. Tuy nhiên, chi phí nhân viên quản lý của GIL lại gấp 3 lần quý 4/2022, ghi nhận 22 tỷ đồng, trực tiếp đẩy chi phí quản lý doanh nghiệp tăng đến 30%. Mặc dù vậy, GIL đã “lật kèo” nhờ khoản lợi nhuận khác hơn 100 tỷ đồng, nguyên nhân chính dẫn đến khoản lãi đột biến của Công ty. GIL cho biết khoản thu

này nhờ trong kỳ đã thực hiện tái cấu trúc lại hoạt động sản xuất kinh doanh. LNST quý 4 của doanh nghiệp đạt 91 tỷ đồng, trong khi doanh nghiệp đều chịu lỗ 3 quý trước đó.

Lũy kế 2023, GIL đạt 936 tỷ đồng doanh thu, giảm -70,4% svck, LNST đạt 28 tỷ đồng, giảm -92,4% svck. Sau đại dịch COVID-19, hoạt động kinh doanh của GIL càng thêm khó khi xảy ra tranh chấp hợp đồng mua bán với đối tác lớn Amazon. Như vậy, với kết quả này, GIL thực hiện được 62% kế hoạch doanh thu và 27% mục tiêu lợi nhuận.

NGÀNH THỦY SẢN

- ✓ **Năm 2024, dự báo xuất khẩu thủy sản đạt khoảng 9,5 tỷ USD, tăng 6% so với 2023.** Xu hướng tăng đơn hàng và những biến động địa chính trị, các lệnh trừng phạt thương mại của Mỹ, EU với Nga, của Trung Quốc với Nhật Bản... sẽ gây ra thiếu hụt cục bộ về nguồn cung thủy sản ở những thị trường lớn này. Do vậy, lượng hàng tồn kho sẽ giảm mạnh và dự kiến sẽ cạn kiệt trong nửa đầu năm. Theo VASEP, Trung Quốc có thể sẽ là thị trường thu hút nhiều doanh nghiệp xuất khẩu trong năm 2024, vì vị trí địa lý gần, chi phí vận chuyển thấp, dễ kiểm soát. Trung Quốc chắc chắn bị giảm nguồn cung từ Ecuador do cả vấn đề an ninh bất ổn tại đất nước Nam Mỹ này và do cả vấn đề vận tải biển khó khăn, chi phí tăng. Do đó, Trung Quốc sẽ phải bù đắp nguồn cung từ Việt Nam và các nước châu Á khác.
- ✓ Sau năm 2023 xuất khẩu sụt giảm 25% do các thị trường chủ lực giảm sức mua, năm 2024 ngành cá tra đặt mục tiêu xuất khẩu 2 tỷ USD. Trong năm 2024, ngành cá tra đặt mục tiêu phấn đấu: Diện tích thả nuôi cá tra đạt 5.700ha, sản lượng cá tra thương phẩm đạt khoảng 1,7 triệu tấn, kim ngạch xuất khẩu dự kiến đạt 2 tỷ USD.

Tin tức doanh nghiệp:

- ✓ **CMX:** Doanh thu thuần và LNST của CMX lần lượt đạt 761 tỷ đồng (+5,8% svck) và 13 tỷ đồng (+95% svck). Lũy kế cả năm 2023, doanh thu thuần và LNST của CMX đạt 2.043 tỷ đồng (-29,5% svck) và 51 tỷ đồng (-22,3% svck). Với kết quả này, CMX đã hoàn thành 67% kế hoạch về doanh thu và hoàn thành 50% kế hoạch về LNST mà doanh nghiệp đã đặt ra trong năm 2023.
- ✓ **ACL:** Doanh thu thuần và LNST của ACL lần lượt đạt 414 tỷ đồng (+56,2% svck) và 1,3 tỷ đồng (-69% svck). Lũy kế cả năm 2023, doanh thu thuần và LNST của ACL đạt 1.117 tỷ đồng (-4,3% svck) và 12 tỷ đồng (-89,8% svck). Trong năm 2023, biên lợi nhuận gộp của ACL giảm mạnh từ mức 24,6% xuống mức 14,9%. Với kết quả này, ACL đã hoàn thành 86% kế hoạch về doanh thu và chỉ hoàn thành 18% kế hoạch về LNST mà doanh nghiệp đã đặt ra trong năm 2023.

NGÀNH DƯỢC PHẨM

✓ Tin tức doanh nghiệp:

TNH: Trong Q4/2023, doanh thu thuần và LNST của TNH lần lượt đạt 116 tỷ đồng (-7% svck) và 28 tỷ đồng (-33% svck). Lũy kế cả năm 2023, doanh thu thuần và LNST của TNH đạt 532 tỷ đồng (+15% svck) và 145 tỷ đồng (+3% svck). , biên lợi nhuận gộp của TNH bị thu hẹp từ mức 45,4% về mức 41% do giá vốn tăng mạnh hơn doanh thu, đạt 314 tỷ đồng (+24% svck). Với kết quả này, TNH đã hoàn thành 113% kế hoạch về doanh thu và hoàn thành 97% kế hoạch về LNST mà doanh nghiệp đã đặt ra trong năm 2023.

NGÀNH CHĂN NUÔI

Tin tức doanh nghiệp:

- ✓ **BAF:** Trong Q4/2023, BAF ghi nhận doanh thu đạt 1.625 tỷ đồng (-24,7% svck), LNST ghi nhận lỗ kỷ lục 29,46 tỷ đồng so với cùng kỳ lãi 6,55 tỷ đồng – giảm tới 36,01 tỷ đồng. Trong kỳ, biên lợi nhuận gộp giảm từ 2,9%, về mức 2,5%. Lũy kế trong năm 2023, doanh thu của BAF đạt 5.250 tỷ đồng (-25,9% svck) và LNST đạt 23,38 tỷ đồng (-91,9% svck). Như vậy, kết thúc năm 2023, BAF mới chỉ đạt 7,8% so với kế hoạch LNST mà doanh nghiệp đã đặt ra từ đầu năm.
- ✓ **DBC:** DBC ghi nhận doanh thu Q4/2023 đạt 2.614 tỷ đồng (+17,8% svck), LNST ghi nhận lãi 6,45 tỷ đồng so với cùng kỳ lỗ 224 tỷ đồng. Trong Q4 giá nguyên liệu chính sản xuất thức ăn chăn nuôi nhập khẩu cũng như giá nông sản trong nước giảm, kéo theo giá thành sản xuất thức ăn chăn nuôi giảm. Các nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi đều có lãi và lợi nhuận tăng so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế cả năm 2023, doanh thu thuần của DBC đạt 11.110 tỷ đồng (-3,8% svck), LNST đạt 25 tỷ đồng, cao gấp 4,9 lần so với mức 5,1 tỷ đồng ghi nhận năm 2022.

NGÀNH PHÂN BÓN

Tin tức doanh nghiệp:

- ✓ **DCM: Đạm Cà Mau lãi lớn trong quý 4 nhưng vẫn suy giảm mạnh so với mức nền cao năm trước.**
 - DCM vừa công bố BCTC quý 4/2023 với doanh thu 3.565 tỷ đồng, giảm 20% so với cùng kỳ năm 2022. Sau khi trừ giá vốn, công ty lãi gộp 865 tỷ đồng, giảm 378% so với cùng kỳ năm trước. Trong kỳ, Đạm Cà Mau thu về gần 106 tỷ đồng doanh thu tài chính, tăng 26,8% so với quý 4/2022 nhờ lãi tiền gửi tăng. Chi phí tài chính cùng chi phí bán hàng giảm nhưng chi phí quản lý doanh nghiệp lại tăng 194% lên 209 tỷ đồng. Kết quả, Đạm Cà Mau báo lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ đạt 493 tỷ đồng, giảm 53% so với quý 4/2022. Đây cũng là mức lợi nhuận theo quý cao nhất của doanh nghiệp này trong năm 2023.
 - Lũy kế năm 2023, Đạm Cà Mau ghi nhận doanh thu 12.602 tỷ đồng, lợi nhuận ròng 1.107 tỷ đồng, lần lượt giảm 20,8% và 74,3% so với năm 2022. Năm 2023, giá phân bón lao dốc do nguồn cung phục hồi, vì vậy các doanh nghiệp ngành phân bón đều bị ảnh hưởng nặng nề. Như vậy, công ty đã hoàn thành 96% kế hoạch doanh thu và 80% kế hoạch lợi nhuận năm 2023.
 - Tại thời điểm 31/12/2023, tổng tài sản của Đạm Cà Mau đạt 15.278 tỷ đồng, tăng hơn 1.000 tỷ đồng so với số đầu năm. Trong đó, gần 70% tài sản của công ty là lượng tiền mặt và tiền gửi, đạt 10.526 tỷ đồng - tăng 1.000 tỷ so với đầu năm. Số tiền này đã mang về gần 520 tỷ đồng tiền lãi cho doanh nghiệp trong năm qua
- ✓ **DPM: Đạm Phú Mỹ “bốc hơi” hơn 90% lợi nhuận sau thuế trong năm 2023**
 - DPM vừa công bố BCTC hợp nhất quý 4/2023, ghi nhận lợi nhuận gộp về bán hàng giảm 79,2% so với cùng kỳ, xuống 332 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế đạt gần 107 tỷ đồng, giảm 90,4% so với quý 4/2022.
 - Lũy kế năm 2023, mặc dù, doanh thu thuần đạt 13.569 tỷ đồng, giảm 13,3% nhưng giá vốn hàng bán tăng 32,4% lên 11.917 tỷ đồng, khiến lợi nhuận gộp sụt giảm mạnh. Đạm Phú Mỹ ghi nhận lợi nhuận gộp đạt 1.651 tỷ đồng, giảm

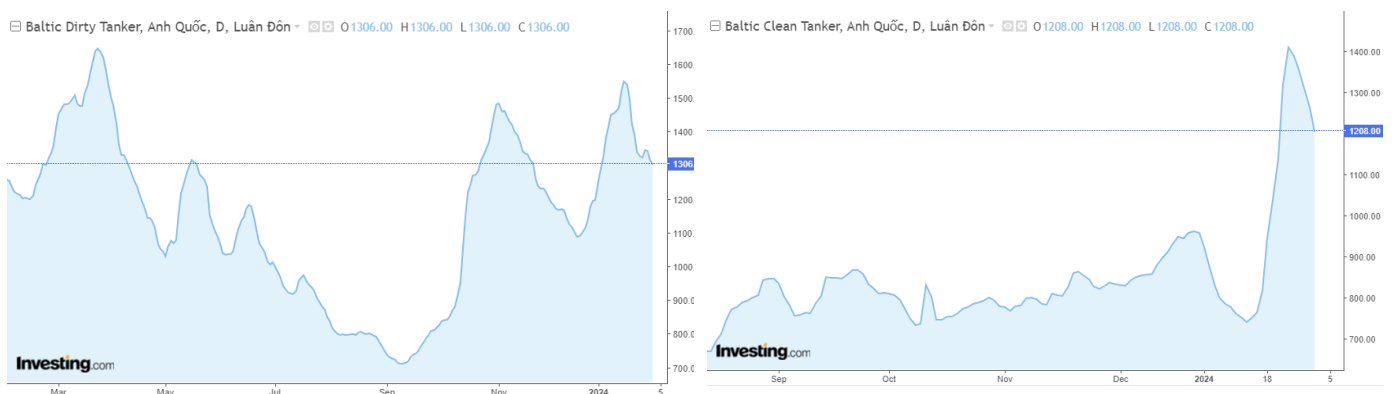
78,9% so với năm trước. DPM cũng bị ảnh hưởng lớn do giá phân bón giảm trong khi giá nguyên liệu đầu vào vẫn neo ở mức cao.

- Doanh thu hoạt động tài chính đem về 457 tỷ đồng (tăng 25,3%) nhờ khoản tiền gửi lớn (gần 7 nghìn tỷ đồng). Ngoài ra, Đạm Phú Mỹ đã tiết giảm chi phí vận hành khá tốt trong năm 2023 như: Chi phí tài chính là 71,1 tỷ đồng (giảm 16,5%); Chi phí bán hàng là 848 tỷ đồng (giảm 13,2%); Chi phí quản lý doanh nghiệp là 502 tỷ đồng (giảm 9,7%).
- DPM còn sở hữu bức tranh tài chính lành mạnh, với phần lớn tài sản ngắn hạn là tiền mặt. Tổng nợ phải trả của Đạm Phú Mỹ đến cuối năm 2023 là 1.764 tỷ đồng, giảm 52,1% so với đầu năm. Nợ ngắn hạn là 1.476 tỷ đồng, giảm hơn 50% và không có vay nợ tài chính ngắn hạn

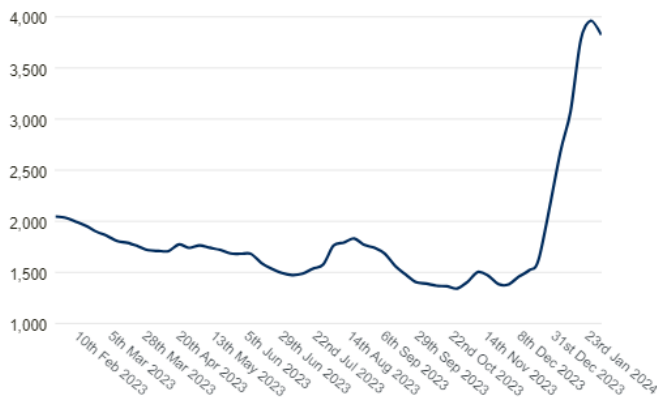
NGÀNH CẢNG – VẬN TẢI BIỂN

✓ Giá cước nhiều biến động

- Trong tuần qua, các chỉ số giá cước đều điều chỉnh nhẹ do nhu cầu hàng hóa ngày cận Tết nguyên đán giảm, các chuyến hàng dự trữ đều đã được chốt từ rất sớm khiến thị trường thuê tàu không còn quá nhộn nhịp.
- Chỉ số BCTI (Baltic Clean Tanker Index) ngày 31/01 đóng cửa ở mức 1.208 điểm, giảm -11,5% so với mốc 1.365 của tuần trước, trong khi đó, chỉ số BDTI (Baltic Dirty Tanker Index) chỉ giảm nhẹ -3%. Tuy nhiên tổng quan giá trị vẫn tăng 10% so với tuần trước do hưởng lợi từ giá nhiên liệu khi các tàu tránh khu vực biển Đỏ, đã cấp dầu dự trữ nhiều hơn vì phải chạy xa hơn tạo nên cơn sốt giá nhiên liệu tạm thời. Thị trường thuê tàu chở dầu cũng khá trầm lắng trong tuần qua.
- Ở mảng tàu hàng khô, chỉ số BDI (Baltic Dry Index) tiếp tục giảm thêm -8% xuống còn 1398 điểm. Nguyên nhân là do chỉ số thuê tàu Capesize tuần qua đã giảm hơn 15%. Các phân khúc còn lại như Panamax và Supramax may mắn vẫn duy trì xu hướng tăng nhẹ, riêng phân khúc Handysize nhìn chung không mấy dao động. Đối với mảng mua bán tàu, thị trường bùng nổ với gần 20 giao dịch, tiêu điểm thuộc về hai phân khúc Panamax và Supramax.



Drewry World Container Index (WCI) - 01 Feb 24 (US\$/40ft)



Nguồn: Investing, Drewry, ABS Research

✓ **Các tàu container chưa thể trở lại hải trình qua Kênh đào Suez trong nửa đầu năm**

- Hãng tư vấn hàng hải Drewry cho biết các tàu container sẽ chưa thể nối lại hành trình qua Kênh đào Suez của Ai Cập ít nhất trong 6 tháng đầu năm 2024 cho đến khi nguy cơ bị tấn công ở Biển Đỏ lắng xuống. Dữ liệu của Drewry cho thấy số lượng tàu container đi qua Kênh Suez trong 3 tuần đầu năm 2024 đã giảm 74% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong khi đó, số tàu di chuyển qua Mũi Hảo Vọng tăng 218% trong giai đoạn này và thời gian vận chuyển từ châu Á đến các điểm đến chính ở Bắc Âu ước tính lên tới 40 ngày, tăng 32% so với thời gian di chuyển qua Kênh đào Suez.
- Hãng tư vấn hàng hải có trụ sở tại London (Anh) cho biết thêm khi định tuyến lại hành trình của tàu, các hãng vận tải biển đang áp các khoản phụ phí từ 500-2.500 USD đối với mỗi container.
- Cùng với đó, Hội nghị Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD) cũng vừa công bố báo cáo cho biết lượng tàu đi qua kênh đào này hiện giảm 39% so với đầu tháng 12/2023, dẫn đến giảm 45% về trọng lượng hàng hóa vận chuyển tại 2 tháng qua, trong khi đối với mặt hàng khí đốt tự nhiên hóa lỏng (LNG), mức giảm còn lớn hơn. UNCTAD cảnh báo về nguy cơ lạm phát cao hơn, an ninh lương thực không chắc chắn và gia tăng khí thải nhà kính
- Giám đốc điều hành Drewry, ông Philip Damas, nhận định trong 5 tuần tới, 34 chuyến tàu trong tổng số 145 chuyến dự định di chuyển từ châu Á đến Bắc Âu qua Kênh đào Suez sẽ bị hủy.

Tin tức doanh nghiệp

✓ **Viconship (VSC) chính thức trở thành cổ đông lớn của Vận tải và Xếp dỡ Hải An (HAH)**

- Sau khi nâng sở hữu lên 35% vốn tại Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ, Công ty cổ phần Container Việt Nam (Viconship, mã VSC) tiếp tục nâng sở hữu thêm tại CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An (HAH) khi mua thêm 2.150.500 cổ phiếu HAH để nâng sở hữu từ 3.128.000 cổ phiếu (2,96% vốn điều lệ), lên 5.278.500 cổ phiếu (5% vốn điều lệ), giao dịch được thực hiện ngày 30/1/2024. Ước tính Viconship đã bỏ ra thêm khoảng 81,7 tỷ đồng để mua thêm hơn 2,15 triệu cổ phiếu và chính thức trở thành cổ đông lớn tại Vận tải và Xếp dỡ Hải An.
- Liên quan tới hoạt động mở rộng hoạt động đầu tư tại Viconship, trong năm 2023, Viconship hoàn tất mua mới 35% vốn tại Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ (sở hữu cảng Nam Hải Đình Vũ tại Hải Phòng), với giá trị khoảng 1.048,67 tỷ đồng, tương ứng mua với giá gần 75.000 đồng/cổ phiếu, chuyển sang hạch toán là khoản đầu tư vào

công ty liên kết. Ngoài ra, Viconship đang có kế hoạch dùng 1.320 tỷ đồng để nhận chuyển nhượng thêm tối đa 44% vốn điều lệ tại Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ, với giá 75.000 đồng/cổ phiếu.

- Nếu thương vụ trên thành công, Viconship sẽ nâng sở hữu từ 35%, lên tối đa 79% vốn điều lệ tại Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ, đồng thời chuyển từ hạch toán đầu tư vào công ty liên kết sang công ty con, thời gian chuyển nhượng dự kiến từ quý IV/2023 đến năm 2024.

NGÀNH HÀNG KHÔNG

✓ Việt Nam tạm dừng bay 42 máy bay để kiểm tra động cơ

- Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam - Đinh Việt Thắng vừa ký ban hành Chỉ thị tuân thủ và thực hiện Thông báo kỹ thuật khẩn đối với động cơ PW1100 trên đội máy bay A321NEO khai thác bởi các hãng hàng không Việt Nam. Cục trưởng yêu cầu các hãng hàng không Vietnam Airlines (HVN) và Vietjet (VJC) tuyệt đối tuân thủ và thực hiện ngay toàn bộ các nội dung của Thông báo kỹ thuật khẩn nhằm kịp thời phát hiện hỏng hóc bất thường đối với các động cơ và các phiên bản cập nhật tiếp theo của nhà sản xuất đối với động cơ PW1100 trên máy bay Airbus A321NEO.
- Hiện tại, Việt Nam có 42 máy bay Airbus A321 NEO thuộc diện cần tạm dừng bay để kiểm tra động cơ theo thông báo của Pratt & Whitney - công ty Mỹ chuyên sản xuất động cơ máy bay. Trong đó, Vietnam Airlines có 20 máy bay và Vietjet có 24 máy bay. Tổng Giám đốc Vietnam Airlines Lê Hồng Hà cho biết việc này sẽ ảnh hưởng khai thác của hãng khi thời gian sửa chữa kéo dài do đứt gãy chuỗi cung ứng sản xuất động cơ. Trước đây, việc này thông thường mất khoảng 75-90 ngày nhưng hiện nay sẽ kéo dài lên khoảng hơn 200 ngày. Vietnam Airlines tiến hành quản trị thời gian đảm bảo động cơ được bảo dưỡng nhanh nhất đưa vào khai thác.
- Do đó, Vietnam Airlines đã thuê 4 máy bay (thuê cả máy bay lẫn nhân lực phục vụ) để đáp ứng nhu cầu vận tải cao điểm Tết. Trong năm, Vietnam Airlines sẽ nhận thêm 2 máy bay Boeing 787-10, 3 chiếc Airbus A350. Vietnam Airlines sẽ thuê ướn, thuê khô máy bay và theo dõi thực tế diễn biến thị trường để điều hành chủ động trong năm 2024.

Tin tức doanh nghiệp

BẢNG: KQKD Q4/2023 VÀ CẢ NĂM 2023 CÁC DOANH NGHIỆP NGÀNH HÀNG KHÔNG

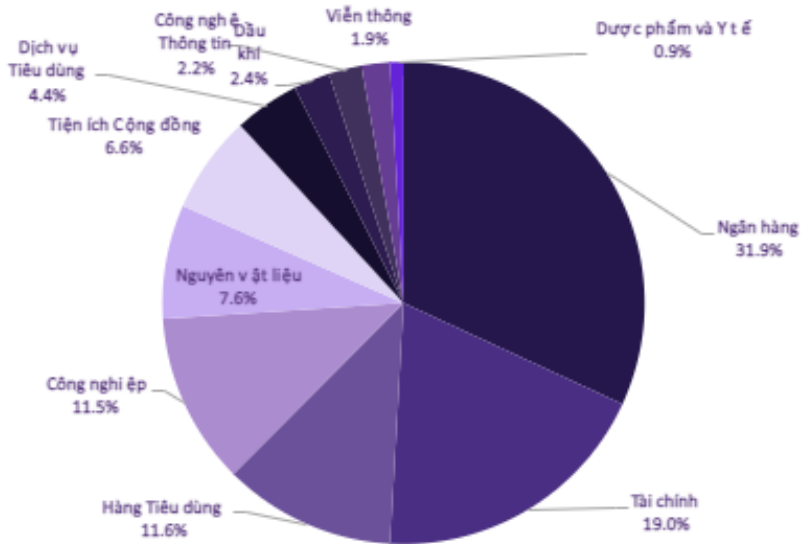
Mã CK	Quý 4/2023				2023			
	DTT	%YOY	LNST	%YOY	DTT	%YOY	LNST	%YOY
VJC	18,797	49%	126	-	62,535	55.7%	343	-
HVN	23,831	23%	(2,065)	-	91,460	30%	(5,807)	-
AST	289	34%	29	64%	1,100	82%	116	504%
NCT	206	8%	54	-19%	702	-4.6%	216	-8.8%
Tổng	43,123	33.11%	(1,856)	0.07%	155,797	39.28%	(5,132)	-1.46%

Nguồn: Fiiitrade, ABS Research

- ✓ **VJC:** Kết quả kinh doanh Q4/2023 của VJC ghi nhận doanh thu thuần đạt 18.797 tỷ đồng (+49% svck), LNST đạt 126 tỷ đồng, lãi dương trở lại sau mức lỗ -2.356 tỷ đồng của Q4/2022. Kết quả kinh doanh hồi phục trở lại nhờ (i) doanh thu vận chuyển khách quốc tế và hoạt động phụ trợ đều tăng gấp 2 lần svck, trong đó vận chuyển khách quốc tế đạt 7,6 triệu khách (+83% so với năm 2022); (ii) chi phí khai thác bay (chiếm 72,3% giá vốn hàng bán) đã giảm 14,5% svck; (iii) phát triển mạng bay với 33 đường bay quốc tế và quốc nội được mở mới, nâng tổng số đường bay lên 125 đường bay. Lũy kế cả năm 2023, Vietjet ghi nhận doanh thu thuần đạt 62.535 tỷ đồng (+55,7% svck), LNST đạt 343 tỷ đồng, tăng gần gấp 7 lần svck.
 - ✓ **HVN:** Kết quả kinh doanh Q4/2023 của HVN ghi nhận doanh thu thuần và LNST đạt lần lượt 23.831 tỷ đồng (+23% svck) và -2.065 tỷ đồng. Lũy kế cả năm 2023, Vietnam Airlines ghi nhận doanh thu thuần đạt gần 91.460 tỷ đồng (+30% svck) nhờ sản lượng tăng mạnh trong thời hậu dịch COVID-19, tuy nhiên LNST ở mức -5.807 tỷ đồng. Đây là năm thứ 4 liên tiếp HVN rơi vào cảnh lỗ và chưa có dấu hiệu xoay chuyển nào từ hãng. Theo Vietnam Airlines, trong năm 2023, thị trường vận chuyển quốc tế vẫn chưa hồi phục hoàn toàn, hoạt động vận tải hành khách trong và ngoài nước còn gặp nhiều khó khăn do suy giảm nhu cầu, tình trạng thừa tải và cạnh tranh cao. Ngoài ra, thị trường hàng không còn gặp phải nhiều yếu tố tiêu cực như giá nhiên liệu tăng cao, xung đột địa chính trị và các rủi ro tỷ giá.
 - ✓ **AST:** CTCP Dịch vụ Hàng không Taseco (AST) vừa công bố kết quả kinh doanh Q4/2023 với doanh thu thuần đạt 289 tỷ đồng (+34% svck), trong đó lợi nhuận gộp đạt 170 tỷ đồng, tăng mạnh 44% svck. LNST đạt 29 tỷ đồng (+64% svck). Lũy kế năm 2023, AST ghi nhận doanh thu thuần 1.100 tỷ đồng và LNST đạt 116 tỷ đồng, tăng lần lượt +82% và gấp 5 lần so với năm 2022. Mức tăng trưởng mạnh chủ yếu đến từ việc so với mức nền thấp của năm ngoái - giai đoạn COVID-19 vẫn đang hoành hành ở Việt Nam. Ngoài ra, kết quả kinh doanh của doanh nghiệp cũng khởi sắc trong bối cảnh thị trường hàng không nội địa phục hồi và du khách quốc tế dần quay trở lại Việt Nam.
- NCT:** Khép lại Q4/2023, NCT ghi nhận doanh thu thuần đạt 206 tỷ đồng (+8% svck), LNST đạt 54 tỷ đồng (-19% svck). Biên lợi nhuận gộp giảm 0,5 điểm phần trăm, còn 48,2% do giá vốn hàng bán tăng +15%. Nguyên nhân khiến lợi nhuận bị thu hẹp do các loại chi phí tăng mạnh, đặc biệt là chi phí quản lý doanh nghiệp (gần 25 tỷ đồng), tăng gấp đôi so với cùng kỳ trong khi các thu nhập khác không ghi nhận nhiều biến động. Lũy kế năm 2023, doanh thu thuần và LNST của NCT đạt lần lượt 702 tỷ đồng (-4,6% svck) và 216 tỷ đồng (-8,8% svck) tuy nhiên kết quả này vẫn giúp NCT vượt kế hoạch đề ra đầu năm là 7% và 11%. Theo công ty cho biết, xung đột giữa Nga và Ukraine tiếp tục kéo dài khiến giá cả nhiên liệu, hàng hóa tiếp tục tăng cao; các hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là công nghiệp, xuất nhập khẩu, bị ảnh hưởng đáng kể, đã làm giảm sản lượng qua Cảng Hàng không quốc tế Nội Bài cũng như Công ty phục vụ bị ảnh hưởng.

SỐ LIỆU THỊ TRƯỜNG

Vốn hóa thị trường theo ngành (%)



Biến động giá tuần qua (%)

Ngành	Biến động (%)
VNINDEX	-0.48%
Dịch vụ Tiêu dùng	2.67%
Nguyên vật liệu	0.66%
Viễn thông	0.05%
Tài chính	-0.03%
Ngân hàng	-0.06%
Hàng Tiêu dùng	-0.17%
Công nghiệp	-0.25%
Công nghệ Thông tin	-0.28%
Tiện ích Cộng đồng	-0.29%
Dược phẩm và Y tế	-0.36%
Đầu khí	-0.40%

Nguồn: FiinProX, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.



Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Năng lượng, Xây lắp, VLXD

Lê Thị Kim Huệ - Phó Giám đốc

Email: hue.lethikim@abs.vn

Vĩ mô, Tài chính

Trần Xuân Bách - Chuyên viên

Email: bach.tranxuan@abs.vn

Bán lẻ, Thực phẩm, Hàng tiêu dùng

Nguyễn Phương Thảo - Chuyên viên

Email: thao.nphuong@abs.vn

Hóa chất, Dệt may, Hàng công nghiệp

Trịnh Thu Trang - Chuyên viên

Email: trang.trinhthu@abs.vn

BDS dân cư, VLXD

Phạm Hồng Trường – Chuyên viên

Email: truong.phamhong@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc TTPT

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đặng Xuân Lưu – Giám đốc

Email: luu.dangxuan@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đỗ Thành Trung – Phó Giám đốc

Email: trung.dothanh@abs.vn

Logistics, Công nghệ

Bùi Minh Anh - Chuyên viên

Email: anh.buiminh@abs.vn

